

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP
VÀ KIỂM LÂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

*(Kèm theo Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (04 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (03 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Xác nhận bảng kê lâm sản	
02	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	
03	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CỤM TỪ VIẾT TẮT:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức Bộ phận Một cửa: CCMC
- Dịch vụ bưu chính: DVBC
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Chi cục Kiểm lâm: CCKL
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường: Phòng Kinh tế cấp xã.

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (03 TTHC)

1. Xác nhận bằng kê lâm sản

1.1. Trường hợp không phải xác minh

Thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả;. Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Văn thư/công chức Hạt Kiểm lâm	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	02 giờ
B3	Thẩm định nội dung hồ sơ; báo cáo kết quả thẩm định, trình Lãnh Hạt Kiểm lâm xem xét xác nhận	Bộ phận QLBVR&BTNN - Hạt Kiểm lâm	08 giờ
B4	Xác nhận Bảng kê lâm sản; xác nhận lâm sản tồn vào Sổ theo dõi (trường hợp nộp hồ sơ bằng bản giấy)	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	03 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết;	Công chức	01 giờ

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	- Thống kê, theo dõi.	Hạt Kiểm lâm	
	Tổng thời gian thực hiện		16 giờ

1.2. Nhóm trường hợp phải xác minh

- Trường hợp 1: Trường hợp phải xác minh

Thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc.

- Trường hợp 2: Trường hợp xác minh có nhiều nội dung phức tạp

Thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 08 giờ = 32 giờ làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			TH1	TH2
B1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	Văn thư/công chức Hạt Kiểm lâm	02 gi	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	02 giờ	02 giờ
B3	Thẩm định nội dung hồ sơ; thông báo về việc cơ quan Kiểm lâm sở tại tiến hành xác minh nguồn gốc lâm sản cho chủ lâm sản biết.	Bộ phận QLBVR&BTTN-Hạt Kiểm lâm	08 giờ	08 giờ
B4	Tiến hành xác minh nguồn gốc lâm sản; lập biên bản xác minh; báo cáo, trình Lãnh đạo xác nhận/ban hành văn bản thông báo không xác nhận	Bộ phận QLBVR&BTTN-Hạt Kiểm lâm	08 giờ	16 giờ
B5	Xem xét, xác nhận Bảng kê lâm sản; xác nhận lâm sản tồn trong Sổ theo dõi/ký ban hành văn bản thông báo không xác nhận	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	02 giờ	02 giờ
B6	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	Công chức Hạt Kiểm lâm	02 giờ	02 giờ
	Tổng thời gian giải quyết		24 giờ	32 giờ

2. Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên

Thời gian thực hiện TTHC: 06 ngày làm việc x 08 giờ = 48 giờ làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả; nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ đến văn thư CCKL; văn thư CCKL chuyển Lãnh đạo CCKL; Lãnh đạo CCKL chuyển Hạt Kiểm lâm.	CCMC của Sở tại TTPVHCC/Văn thư CCKL/Lãnh đạo CCKL	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	02 giờ
B3	Thẩm định nội dung hồ sơ; trình Lãnh Hạt Kiểm lâm xem xét, phê duyệt Phương án khai thác/ban hành văn bản thông báo không phê duyệt	Bộ phận QLBVR&BTNN – Hạt Kiểm lâm	28 giờ
B4	Xem xét, phê duyệt Phương án khai thác/ban hành văn bản thông báo không phê duyệt	Lãnh đạo Hạt Kiểm lâm	14 giờ
B5	Đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết đến TTPVHCC.	Văn thư Hạt Kiểm lâm	02 giờ
B5	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		48 giờ làm việc

3. Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng

3.1. Trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác

Thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ đến văn thư CCKL; văn thư CCKL chuyển Lãnh đạo CCKL; Lãnh đạo CCKL chuyển Phòng SD&PTR	CCMC của Sở tại TTPVHCC/Văn thư CCKL/Lãnh đạo CCKL	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo nêu rõ nội dung chưa hợp lệ cho cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ biết, hoàn thiện; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: dự thảo báo cáo kết quả thẩm định	Công chức Phòng SD&PTR	03 ngày
B4	Xem xét dự thảo báo cáo thẩm định, trình Lãnh đạo CCKL	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	1/4 ngày
B5	Xem xét văn bản xử lý, trình Sở NN&MT (qua phòng KH-TC)	Lãnh đạo CCKL	01 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt	Phòng KH-TC, Sở NN&MT	01 ngày
B7	Xem xét, phê duyệt Phương án	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B8	Đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B9	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		07 ngày làm việc

3.2. Trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác

Thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ đến văn thư CCKL; văn thư CCKL chuyển Lãnh đạo CCKL; Lãnh đạo CCKL chuyển Phòng SD&PTR	CCMC của Sở tại TTPVHCC/Văn thư CCKL/Lãnh đạo CCKL	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo nêu rõ nội dung chưa hợp lệ cho cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ biết, hoàn thiện; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tổ chức xác minh thực địa hoặc kiểm tra thông tin, dự thảo báo cáo kết quả thẩm định.	Công chức Phòng SD&PTR	06 ngày
B4	Xem xét dự thảo báo cáo thẩm định, trình Lãnh đạo CCKL	Lãnh đạo Phòng SD&PTR	1/4 ngày
B5	Xem xét văn bản xử lý, trình Sở NN&MT (qua phòng KH-TC)	Lãnh đạo CCKL	01 ngày
B6	Kiểm tra hồ sơ và văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt	Phòng KH-TC, Sở NN&MT	01 ngày
B7	Xem xét, phê duyệt Phương án	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B8	Đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC của Sở tại TTPVHCC	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày
B9	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC của Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		10 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

1. Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

1.1. Trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác

Thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	1/4 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo nêu rõ nội dung chưa hợp lệ cho cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ biết, hoàn thiện; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: báo cáo kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế xã	Công chức Phòng Kinh tế cấp xã	05 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Chủ tịch UBND cấp xã.	Lãnh đạo Phòng Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B5	Xem xét, phê duyệt Phương án	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC của xã tại TTPVHCC	Văn thư xã	1/4 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		07 ngày làm việc

1.2. Trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác

Thời gian thực hiện TTHC: 10 ngày làm việc.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ; ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: thông báo nêu rõ nội dung chưa hợp lệ cho cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ biết, hoàn thiện; - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Tổ chức xác minh thực địa hoặc kiểm tra thông tin, báo	Công chức Phòng Kinh tế cấp xã	07 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	cáo kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã		
B4	Xem xét văn bản xử lý, trình Chủ tịch UBND cấp xã.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	1/4 ngày
B7	Xem xét, phê duyệt Phương án	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày
B8	Đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC cấp xã tại TTPVHCC	Văn thư cấp xã	1/4 ngày
B9	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		10 ngày làm việc